TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HÓA **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2018/HNGĐ-ST
Ngày 26 tháng 6 năm 2018
Về việc: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HÓA, TỈNH THÁI NGUYÊN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Kiểm

Các Hội thẩm nhân dân:

1) Ông Triệu Đình Giáp;

2) Ông Ma Đình Nghị.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phan Thị Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:*** Ông Đinh Ngọc Vĩnh – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 38/2018/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2018 về: "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm: 1995.
Địa chỉ: Xóm NL, xã PC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.
Có mặt tại phiên tòa.
Bị đơn: Anh Dương Văn B, sinh năm: 1988.
Địa chỉ: Xóm KC, xã BL, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.
Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn, bản tự khai và quá trình xét xử, nguyên đơn – chị Nguyễn Thị Ng trình bày:

Chị và anh B tự nguyện đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân xã PC, huyện Đ, tỉnh Thái nguyên cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 18, (quyển số 01/2014) ngày 03 tháng 9 năm 2014. Sau khi kết hôn, chị và anh B sống chung với gia đình bố mẹ đẻ của anh B tại Xóm KC, xã BL, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Thời gian đầu, cuộc sống chung hạnh phúc. Nhưng về sau anh B ham chơi, lười lao động, thường xuyên tụ tập bạn bè và sa vào tệ nạn xã hội. Vì vậy, vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Chị và anh B thường xuyên cãi vã, chửi

bới lẫn nhau thậm chí nhiều lần xảy ra xô xát. Từ cuối năm 2015, vợ chồng anh chị sống ly thân, chị trở về nhà bố mẹ đẻ tại xóm NL, xã PC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên sinh sống. Vợ chồng không còn quan tâm, liên lạc gì với nhau. Nay, chị xác định mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng, vợ chồng sống ly thân đã lâu, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị xin được ly hôn với anh Dương Văn B.

Về con chung: Chị Ng xác định không có.

Về tài sản chung, về nợ chung: Chị Ng xác định không có.

Bị đơn là anh Dương Văn B vắng mặt tại phiên tòa có đơn xin xét xử vắng mặt. Trong quá trình giải quyết vụ án anh xác định: Về quá trình kết hôn như chị Ng khai là đúng. Trong thời gian sống chung, vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được thời gian đầu, nhưng về sau, vợ chồng anh chị nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống. Chị Ng không còn quan tâm đến tình cảm vợ chồng. Từ cuối năm 2015, chị Ng trở về ở tại nhà bố mẹ đẻ tại xóm NL, xã PC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay không còn quan tâm đến nhau. Nay anh xác định mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng, vợ chồng sống ly thân đã lâu, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, anh đồng ý ly hôn với chị Ng.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Anh B xác định vợ chồng không có.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án tiến hành mở phiên họp, phiên hòa giải nhưng anh B không có mặt, vì vậy Tòa án không tiến hành hòa giải được. Tòa án đã tiến hành tống đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 08/6/2018; Giấy triệu tập phiên tòa số: 45/GTT-TA ngày 08/6/2018; Sau đó, anh Bào có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa ngày hôm nay: Nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Ng giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với anh Dương Văn B. Về con chung, về tài sản chung: Chị Ng các định không có. Vợ chồng không có nợ chung.

Trước khi chuyển sang phần nghị án, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ, đúng trình tự tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, đảm bảo quyền và nghĩa vụ của các bên đương sự. Xác định đúng tư cách tham gia tố tụng, đúng quan hệ pháp luật. Đối với người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự; Đối với bị đơn: Không chấp hành theo quy định của pháp luật theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 51, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn: Cho chị Nguyễn Thị Ng được ly hôn anh Dương Văn B. Về con chung, tài sản chung, nợ chung, khoản có cho vay chung: chị Ng và anh B xác định không có. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- *Về tố tụng:*

Đây là vụ án ly hôn mà bị đơn có nơi cư trú tại huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Định Hóa theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ng và anh Dương Văn B có đăng ký kết hôn và được cấp giấy chứng nhận kết hôn theo đúng quy định của pháp luật được pháp luật công nhận.

Tại phiên tòa ngày hôm nay anh Dương Văn B có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ bằng biện pháp xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ về nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của anh B, lấy lời khai của anh B. Tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay có sự tham gia của Viện kiểm sát nhân dân theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự là đúng quy định của pháp luật.

- *Về nội dung:*

Xét yêu cầu của chị Ng xin được ly hôn anh Dương Văn B thấy: Tại phiên tòa, vắng mặt anh B nhưng trong quá trình giải quyết, anh B xác định: Mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng, vợ chồng sống ly thân từ đầu năm 2015 đến nay, hai bên không còn quan tâm đến nhau, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị Ng xin ly hôn, anh đồng ý. Căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình, cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ng và anh Dương Văn B.

Chị Nguyễn Thị Ng và anh Dương Văn B xác định không có con chung, không có tài sản chung, nợ chung.

Về án phí*:* Về án phí dân sự sơ thẩm chị Ngọc phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 28. Các Điều: 35, 39, 147, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình; Áp dụng Điều 48 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1.Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ng và anh Dương Văn B.

2.Chị Ngọc, anh Bào không có con chung, tài sản chung.

3.Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Ng phải chịu 300.000 VNĐ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được chuyển từ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩn đã nộp 300.000 VNĐ theo biên lai thu số 0018032 ngày

13 tháng 3 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên sang tiền án phí.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt chị Ng; báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt anh B, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hóa(02 bản);
- THADS huyện ĐịnhHóa;
- UBND xã PC;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Kiểm